

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT 15/HT
	ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Ngày ban/...../2022 hành:

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Đinh Thị Thảo	Tô Thị Hường	Nguyễn Thành Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên phòng Tư pháp	Phó Trưởng phòng Tư pháp	Chủ tịch UBND huyện

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT 15/HT
	ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Ngày ban /...../2022 hành:

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Ngày ban hành	Ngày sửa đổi

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Mã hiệu: QT 15/HT
		Ngày ban hành:/...../2022

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, cách thức tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài theo yêu cầu quy định.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với cá nhân có liên quan đến việc giải quyết thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- TTHC: Thủ tục hành chính
- Bộ phận TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả
- UBND: Ủy ban nhân dân

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CỐ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Mã hiệu: QT 15/HT
		Ngày ban/...../2022 hành:

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng 		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	<i>Giấy tờ phải xuất trình:</i>		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp: <ul style="list-style-type: none"> + Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử; + Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc); trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết thì xuất trình giấy tờ chứng minh nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện 	x	
		x	x

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT 15/HT
	ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Ngày ban hành:/...../2022

	thi thể của người chết. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính: phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.		
<i>Giấy tờ phải nộp:</i>			
	+ Tờ khai đăng ký lại khai tử (theo mẫu);	x	
	+ Bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ. Nếu không có bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết.	x	
	+ Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký lại khai tử. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	- 3 ngày làm việc đối với trường hợp không cần xác minh. - 10 ngày làm việc đối với trường hợp cần xác minh.		

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT 15/HT
	ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Ngày ban hành:/...../2022

5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả
	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC huyện; - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
5.6	Lệ phí: 75.000 đ/trường hợp - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật
5.7	Quy trình xử lý công việc

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Bộ phận TN&TKQ	4 giờ làm việc	- BM 01: Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - BM 02: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - BM 03: Phiếu giao, nhận hồ sơ
B2	Xem xét, xác minh, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tư pháp	- 8 giờ làm việc đối với trường hợp không cần xác minh. - 8 ngày làm việc đối với trường hợp cần xác minh	

UBND HUYỆN QUẢNG HÒA	QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	Mã hiệu: QT 15/HT
		Ngày ban/...../2022 hành:

B3	Ký trích lục khai tử	Chủ tịch UBND cấp huyện	- 8 giờ làm việc	
B4	Chuyển trả trích lục khai tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện	Công chức Phòng Tư pháp	- 4 giờ làm việc	
B5	Thông báo, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận TN&TKQ	Không tính thời gian	- BM 04: Sổ theo dõi hồ sơ

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
Các biểu mẫu chung		
1.	BM 01	Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2.	BM 02	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
3.	BM 03	Phiếu giao, nhận hồ sơ
4.	BM 04	Sổ theo dõi hồ sơ

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
2.	Sổ theo dõi hồ sơ
3.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
4.	Kết quả tại mục 5.7